



Tên cũ: Dầu Shell Morlina HS

Shell Morlina S2 BL

- BẢO VỆ TIN CẬY
- ỨNG DỤNG TỐC ĐỘ CAO

Dầu ổ trục và bôi trơn tuần hoàn trong ứng dụng đặc biệt

Dầu Shell Morlina S2 BL là dầu khoáng tinh chế có độ nhớt đặc biệt thấp và chứa các phụ gia không kẽm để kéo dài tuổi thọ của các trục quay tốc độ cao có trong máy công cụ.

Ưu điểm Tính năng

- **Tuổi thọ dầu cao – Tiết kiệm chi phí bảo dưỡng**

Dầu Shell Morlina S2 BL được pha chế với hệ phụ gia chống oxy hóa và gỉ sét đã được kiểm chứng giúp tăng cường khả năng chống oxy hóa trong điều kiện bị gia nhiệt, tiếp xúc với không khí, nước và xúc tác kim loại, ví dụ như đồng, nhôm vậy, tuổi thọ dầu được nâng cao và giảm chi phí bảo dưỡng.

- **Tính năng chống rỉ & ăn mòn đáng tin cậy**

Các phụ gia đặc biệt có tính năng chống mài mòn hiệu quả mà không phản ứng với các kim loại màu có trong các ổ đỡ và nâng cao độ tin cậy của thiết bị. Ngoài ra, hệ phụ gia còn nâng cao tính năng chống ăn mòn tự nhiên của dầu và giúp kéo dài tuổi thọ của ổ đỡ.

- **Duy trì hiệu suất hệ thống**

Các thành phần có độ nhớt thấp của dầu này được chọn để giúp thúc đẩy các chi tiết máy vận hành ở tốc độ cao hoạt động êm ái và giảm thiểu sinh nhiệt do ma sát.

Sử Dụng

- **Các hệ thống ổ trục và bôi trơn tuần hoàn**

Thích hợp cho các hệ thống bôi trơn ổ trượt và ổ lăn.

- **Ổ đỡ tốc độ cao**

Dầu có độ nhớt thấp (cấp ISO 2, 5, và 10) đặc biệt thích hợp cho việc bôi trơn các trục quay tốc độ cao trong máy công cụ.

Khả năng tương thích với sơn

Shell Morlina S2 BL tương thích với sơn và các vật liệu niêm kín thường được quy định sử dụng với dầu khoáng.

Tiêu chuẩn kỹ thuật và Chấp thuận

Shell Morlina S2 BL đạt các tiêu chuẩn yêu cầu dầu có chất lượng ưu việt và độ nhớt thấp áp dụng cho các ứng dụng vận hành ở tốc độ cao có trong các máy công cụ tự động tốc độ cao.

Tiêu chuẩn Cincinnati P-65 (ISO VG 2)

Tiêu chuẩn Cincinnati P-62 (ISO VG 5, 10)

Sức khỏe và An toàn

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn xin tham khảo thêm tài liệu về an toàn sản phẩm Shell tương ứng, liên hệ với nhân viên của Shell để có thêm thông tin.

Bảo vệ Môi trường

Đưa dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

Chỉ dẫn

Có thể tham khảo tư vấn Đại diện Shell về các nội dung không có trong Tài giới thiệu này.



Các Tính Chất Lý Học Điển Hình

Shell Morlina S2 BL			2	5	10	22
Cấp Độ nhớt		ISO 3448	2	5	10	22
Độ nhớt Động học		ASTM D 445				
tại 20°C	mm ² /s		29	-	-	-
tại 40°C	mm ² /s		2	5	10	22
tại 100°C	mm ² /s		-	-	2.3	4.2
Tỉ trọng tại 15°C	kg/m ³	ISO 12185	806	869	881	870
Điểm chớp cháy hở	°C	ASTM D93	84	120	150	179
Điểm rót chảy	°C	ISO 3016	<-45	-30	-30	-30
Rỉ sét, nước muối		ASTM D665B	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
Thử nghiệm Kiểm tra chống ôxi hóa:						
(a) TOST, giờ		ASTM D943	2000+	2000+	2000+	2000+
(b) RPVOT, phút		ASTM D2272	300	300	300	300

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai của Shell có thể thay đổi chút ít cho phù hợp theo quy cách mới của Shell.